



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 155/2026/TT-BTC

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2026

THÔNG TƯ

Quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính

Căn cứ Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 376/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính theo quy định pháp luật (sau đây gọi là lĩnh vực tài chính).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với:

a) Các đơn vị sự nghiệp công lập được cấp có thẩm quyền thành lập theo quy định của pháp luật thực hiện hoạt động sự nghiệp công thuộc lĩnh vực tài chính;

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính.

2. Thông tư này không áp dụng đối với:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng (nếu có);

b) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của chính quyền đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt;

c) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tài chính và Sở Tài chính tỉnh, thành phố hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, khoa học và công nghệ, giáo dục đào tạo và lĩnh vực khác ngoài lĩnh vực tài chính;

d) Đơn vị sự nghiệp công lập ở nước ngoài;

đ) Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách hoặc tổ chức khác hoạt động trong lĩnh vực tài chính hoạt động theo cơ chế như đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập đa ngành, đa lĩnh vực có hoạt động sự nghiệp công thuộc lĩnh vực tài chính, cơ quan có thẩm quyền thành lập đơn vị quyết định việc áp dụng quy định tại Thông tư này đối với đơn vị.

Chương II

TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI, ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC LĨNH VỰC TÀI CHÍNH

Điều 3. Tiêu chí phân loại đơn vị sự nghiệp công lập hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo đặc thù của lĩnh vực tài chính

Đơn vị sự nghiệp công lập được xác định là đơn vị sự nghiệp công lập hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo đặc thù của lĩnh vực tài chính trong trường hợp được cơ quan có thẩm quyền giao thực hiện một trong các nhiệm vụ sau:

1. Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và được xác định là cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Thực hiện nhiệm vụ mua sắm tài sản, phương tiện làm việc theo phương thức tập trung.

3. Thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư.

Điều 4. Tiêu chí phân loại đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực

1. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính được phân loại theo các ngành, lĩnh vực sau:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp;

- b) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực xúc tiến đầu tư;
- c) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực đấu thầu;
- d) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm;
- đ) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực chứng khoán;
- e) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giá;
- g) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các lĩnh vực tài chính khác.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính có thể cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của một hoặc nhiều ngành, lĩnh vực quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 5. Điều kiện thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính

1. Việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại điểm a, c, d khoản 1 Điều 5 Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Ngoài các điều kiện chung quy định tại khoản 1 Điều này, việc thành lập các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính còn phải đáp ứng điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

3. Mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập mới phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 299/2026/NĐ-CP.

Điều 6. Điều kiện tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính

1. Việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính được thực hiện khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 299/2026/NĐ-CP;

b) Hai năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ theo đánh giá của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hoặc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công phục vụ xã hội, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập hình thành sau khi tổ chức lại phải đáp ứng đủ điều kiện thành lập đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại khoản 1, 2 Điều 5 Thông tư này và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 7. Điều kiện giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính

1. Việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c, d khoản 3 Điều 5 Nghị định số 299/2026/NĐ-CP;

b) Đơn vị sự nghiệp công lập đã tổ chức lại do hai năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ nhưng vẫn tiếp tục không hoàn thành nhiệm vụ theo đánh giá của cơ quan có thẩm quyền trong năm tiếp theo sau khi tổ chức lại.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập chỉ thực hiện giải thể sau khi hoàn thành nghĩa vụ về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả và các nghĩa vụ khác có liên quan và được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác nhận bằng văn bản.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Quy định chuyển tiếp

Cơ quan, tổ chức đã gửi đề án, Tờ trình đến cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập trước ngày Thông tư này có hiệu lực, nhưng chưa được cơ quan hoặc người có thẩm quyền ra quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thì tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm gửi đề án, Tờ trình.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2026.

2. Các Thông tư sau hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành:

a) Thông tư số 72/2023/TT-BTC ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính;

b) Thông tư số 11/2024/TT-BKHĐT ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Giám đốc Sở Tài chính các tỉnh, thành phố, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Bộ Tài chính để hướng dẫn, giải quyết theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư, Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng TTĐT của Chính phủ;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật;
- Cổng TTĐT của Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCCB (100 bản)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Bích Ngọc